

THÔNG BÁO

Thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Đầm Dơi

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Xét Tờ trình số 251/TTr-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Đầm Dơi về việc thẩm định hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (kèm theo hồ sơ).

Ngày 03/11/2021, Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện tổ chức Hội nghị thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi. Sau khi nghe ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định (kèm theo Bản nhận xét) và ý kiến của các cơ quan chuyên môn, Hội đồng thẩm định Thông báo kết quả thẩm định như sau:

1. Thành phần hồ sơ, tài liệu.

Về cơ bản, hệ thống bản đồ, biểu bảng, thành phần hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 và Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường. Thành phần hồ sơ UBND huyện Đầm Dơi đã gửi thẩm định bao gồm:

- Tờ trình số 251/TTr-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Đầm Dơi về việc thẩm định hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;

- Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;

- Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất năm 2020 huyện Đầm Dơi;

- Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi;

- Bản đồ chuyên đề:

+ Bản đồ Quy hoạch đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất đến năm 2030;

+ Bản đồ Quy hoạch đất nuôi trồng thủy sản đến năm 2030;

+ Bản đồ đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đất khu công nghệ cao, khu kinh tế quy hoạch đến năm 2030;

+ Bản đồ Quy hoạch đất Thương mại dịch vụ, đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp đến năm 2030;

+ Bản đồ đất làm muối Quy hoạch đến năm 2030;

+ Bản đồ đất ở tại đô thị, đất Giao thông quy hoạch đến năm 2030;

+ Bản đồ đất thủy lợi Quy hoạch đến năm 2030;

+ Bản đồ Quy hoạch khu lâm nghiệp đến năm 2030;

+ Bản đồ Quy hoạch khu Du lịch đến năm 2030;

+ Bản đồ Quy hoạch khu phát triển công nghiệp đến năm 2030;

+ Bản đồ Quy hoạch khu đô thị đến năm 2030;

+ Bản đồ Quy hoạch khu dân cư nông thôn đến năm 2030.

Thành phần hồ sơ do UBND huyện Đầm Dơi đã nộp đáp ứng theo quy định về mẫu hồ sơ quy hoạch sử dụng đất của cấp huyện tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, đề nghị UBND huyện Đầm Dơi bổ sung thêm Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của nhân dân về quy hoạch sử dụng đất (quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 15/5/2021 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 148/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ).

2. Về hình thức và kỹ thuật trình bày

Hình thức trình bày Báo cáo thuyết minh trình bày sạch đẹp, rõ ràng, ít lỗi chính tả. Cấu trúc và nội dung đúng theo hướng dẫn của Mẫu 5.6/BC- KH, Phụ lục số 05 của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, để Báo cáo được hoàn chỉnh hơn, đề nghị kiểm

tra, điều chỉnh số một số nội dung sau:

Hình thức trình bày Báo cáo thuyết minh trình bày sạch đẹp, rõ ràng, ít lỗi chính tả. Cấu trúc và nội dung đúng theo hướng dẫn của Mẫu 5.6/BC-QH, Phụ lục số 05 của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, đề Báo cáo được hoàn chỉnh hơn, đề nghị kiểm tra, điều chỉnh số một số nội dung sau:

- Điều chỉnh tên của Báo cáo thuyết minh tổng hợp đúng theo Mẫu 5.6/BC-QH, Phụ lục số 05 kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021. Tên ghi bằng chữ in hoa là “Báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi - tỉnh Cà Mau”.

- Điều chỉnh một số bảng biểu do không thấy nội dung thể hiện, cụ thể tại bảng số 13 (trang 55, 56, 57 của Báo cáo thuyết minh).

- Bổ sung Bảng viết tắt và lưu ý đến lỗi chính tả tại các trang 8, 9 và 65.

- Đánh lại số trang của các Biểu theo kiểu: số trang/tổng số trang.

3. Về phần nội dung

3.1. Phần Đặt vấn đề

- Căn cứ pháp lý và cơ sở lập kế hoạch sử dụng đất cơ bản đầy đủ. Tuy nhiên, đề nghị rà soát, bổ sung, điều chỉnh một số nội dung sau:

+ Thống nhất cách thể hiện ngày tháng năm của các văn bản.

+ Sắp xếp đúng theo thứ bậc các văn bản.

+ Rà soát lại một số căn cứ do bị trùng lặp.

3.2. Phần Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội

UBND huyện Đầm Dơi đã trình bày tương đối đầy đủ và cụ thể trong báo cáo thuyết minh, đã đề cập khá rõ tác động của biến đổi khí hậu đến việc sử dụng đất trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, tại mục 2.4 (trang 9) chưa đánh giá đúng tiềm năng về tài nguyên biển, đảo nhất là sử dụng đất có mặt nước ven biển và khu vực biển để phát triển điện gió (nhiều dự án đang triển khai thi công).

3.3. Phần tình hình quản lý sử dụng đất đai

- **Tình hình thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai (trang 31):** UBND huyện đã phân tích đánh giá cụ thể từng nội dung quản lý nhà nước về đất đai, tuy nhiên cần bổ sung các nội dung đánh giá về tình hình thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai, hệ thống thông tin đất đai, tình hình thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, tình hình giải quyết tranh chấp về đất đai.

- **Hiện trạng sử dụng đất theo từng loại đất (trang 36):** UBND huyện Đầm Dơi đã bám sát số liệu hiện trạng sử dụng đất năm 2020 của huyện. Tuy

nhiên, cần bổ sung cơ sở pháp lý xác định diện tích hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn huyện Đầm Dơi.

- Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 (trang 52-77):

Về cơ bản, nội dung báo cáo rõ ràng, cụ thể, dễ hiểu, có xác định số liệu tăng/giảm, tỉ lệ (%) kết quả thực hiện của từng chỉ tiêu sử dụng đất trong kỳ quy hoạch. Tuy nhiên, cần chỉnh sửa một số nội dung như sau:

Bổ sung cột “diện tích thực hiện” tại Bảng 13 - Đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; đồng thời, phân tích, đánh giá thêm nguyên nhân chỉ tiêu sử dụng đất chưa đạt theo quy hoạch đề ra.

Qua rà soát, một số chỉ tiêu thực hiện còn thấp (dưới 50%) so với chỉ tiêu quy hoạch được duyệt, cụ thể như sau: Đất thủy lợi, đất cơ sở văn hóa, đất cơ sở thể dục thể thao, đất công trình năng lượng, đất bãi thải, xử lý rác thải, đất chợ. Đồng thời, cũng có những chỉ tiêu (tăng/giảm) thực hiện vượt cao so với chỉ tiêu quy hoạch được duyệt như: đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất, đất làm muối. Do đó, đề nghị UBND huyện Đầm Dơi rà soát thật kỹ nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, đồng thời cân đối nguồn vốn (đối với các công trình vốn ngân sách) để quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đạt kết quả khả thi hơn.

UBND huyện Đầm Dơi lưu ý cập nhật các công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 và các công trình, dự án đã đề xuất bổ sung để thực hiện trong năm 2021.

Trong dự thảo báo cáo thuyết minh tổng hợp, UBND huyện Đầm Dơi chưa đánh giá kết quả thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất đến năm 2020. Do đó, đề nghị UBND huyện Đầm Dơi rà soát, bổ sung nội dung đánh giá kết quả thực hiện theo từng loại đất tương ứng với công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất đến năm 2020.

3.4. Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030:

Căn cứ Khoản 4 Điều 44 Luật Đất đai năm 2013 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch) quy định:

“4. Nội dung thẩm định quy hoạch sử dụng đất cấp huyện bao gồm:

- a) Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học của việc lập quy hoạch sử dụng đất;*
- b) Mức độ phù hợp của phương án quy hoạch sử dụng đất với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh;*
- c) Hiệu quả kinh tế-xã hội, môi trường;*
- d) Tính khả thi của phương án quy hoạch sử dụng đất.”*

a) Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học của việc lập quy hoạch sử dụng đất:

Các căn cứ pháp lý cơ bản đảm bảo đầy đủ theo quy định, tuy nhiên đề nghị

rà soát, bổ sung cơ sở pháp lý các quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan.

Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của UBND huyện Đầm Dơi đã xây dựng bám sát theo Điều 35 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo có tính khoa học, logic.

b) Mức độ phù hợp của phương án quy hoạch sử dụng đất với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh:

Hiện nay quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh chưa được phê duyệt; đồng thời đến nay, Chính phủ chưa phân khai chỉ tiêu sử dụng đất cho tỉnh nên tỉnh chưa phân khai chỉ tiêu sử dụng đất cho cấp huyện, do đó việc xác định các chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và các chỉ tiêu sử dụng đất theo khu chức năng để lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Cái Nước được xác định dựa trên chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 tạm phân bổ cho các huyện, thành phố Cà Mau; Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện năm 2021-2025 và nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện. Do đó, sau khi quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Cái Nước được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sẽ được tích hợp vào quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định.

Dự thảo Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện” của tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã gửi xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường trước khi tích hợp vào Quy hoạch tỉnh theo quy định tại Công văn số 5510/UBND-NNTN ngày 18/9/2021 của UBND tỉnh. UBND huyện Đầm Dơi rà soát, đối chiếu với dự thảo Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của tỉnh để hoàn chỉnh phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện. Theo phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thì tuân thủ các chỉ tiêu sử dụng đất của tỉnh phân bổ đối với các loại đất như: đất an ninh, đất quốc phòng, đất khu công nghiệp, đất cụm công nghiệp, đất xây dựng kho dự trữ quốc gia, đất có di tích lịch sử - văn hóa, đất cơ sở tôn giáo, đất đô thị, đất xây dựng cơ sở ngoại giao, đất chưa sử dụng và các chỉ tiêu khu chức năng: đất đô thị, khu du lịch, khu bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, khu phát triển công nghiệp, khu đô thị.

c) Hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường:

- Phương án quy hoạch sử dụng đất đã xác định nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực có liên quan trên địa bàn huyện và đến từng đơn vị hành chính cấp xã. Đây là cơ sở để xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện và là một trong những căn cứ thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương và phát triển kinh tế-xã hội.

- Phương án quy hoạch cũng đảm bảo bố trí đủ quỹ đất cho quá trình phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới, hình thành các khu dân cư tập trung, các công trình,

dự án hạ tầng trên địa bàn huyện; quy hoạch các khu đất để phát triển dự án nhà ở, các khu đất phát triển thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh.

- Phương án quy hoạch phân bổ hợp lý 3 nhóm đất (nông nghiệp, phi nông nghiệp và chưa sử dụng) trên cơ sở cân đối các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kết cấu hạ tầng, khu cụm công nghiệp, khu đô thị, nhu cầu phát triển các loại đất chuyên dùng khác và tính thích nghi, hiệu quả sử dụng đất đai.

- Đối với khu vực đô thị, phương án quy hoạch bố trí sử dụng đất đai phù hợp với các nhu cầu về phát triển dân cư đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị phù hợp với tính chất và định hướng phát triển không gian của các loại đô thị; bố trí các loại đất chuyên dùng phục vụ phát triển sản xuất phi nông nghiệp, thương mại - dịch vụ, nhà ở và các công trình công cộng đô thị.

- Trong phương án Quy hoạch sử dụng đất, diện tích đất nông nghiệp giảm do đất phi nông nghiệp đã ảnh hưởng đến đời sống của một bộ phận dân cư do phải di dời chỗ ở, chuyển đổi nghề nghiệp cho các hộ nông dân.

d) Tính khả thi của phương án quy hoạch sử dụng đất:

Phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi cơ bản đã bám sát theo Luật Đất đai 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ và Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đây là một trong những yếu tố để phương án quy hoạch sử dụng đất mang tính khả thi cao.

UBND huyện Đầm Dơi đã phân tích, đánh giá được thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đồng thời đánh giá những mặt được, những tồn tại trong thực hiện quy hoạch kỳ trước, đánh giá được tiềm năng đất đai cho lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp. Từ đó, định hướng cho việc lập Phương án quy hoạch sử dụng đất đạt hiệu quả cao hơn.

Trong Phương án quy hoạch sử dụng đất, UBND huyện đã tổng hợp được nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực và của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Trên cơ sở đó, huyện cân đối, phân bổ các chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và các chỉ tiêu sử dụng đất theo khu chức năng một cách hợp lý.

Tuy nhiên, để phương án quy hoạch sử dụng đất mang tính khả thi cao, huyện cần nghiên cứu thực hiện một số nội dung sau:

- Cân đối nguồn vốn đầu tư công trung hạn một cách hợp lý để triển khai thực hiện các công trình vốn ngân sách một cách hiệu quả;

- Đẩy nhanh công tác thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư; đồng thời thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương như kế hoạch đã đề ra.

- Hoàn thành hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện gửi về Sở Tài

nguyên và Môi trường để thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 31/12 hàng năm theo quy định.

đ) Các nội dung khác liên quan đến Phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030:

- Đối với nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực:

+ Nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực (trang 96): Bổ sung Biểu số liệu thể hiện nội dung thuyết minh.

+ UBND huyện rà soát định hướng chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện đúng thực trạng và nhu cầu sử dụng đất của địa phương.

- **Đối với hệ thống biểu:** Hệ thống biểu cơ bản phù hợp với quy định tại Phụ lục số 03, Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi. Tuy nhiên, UBND huyện Đàm Dơi cần rà soát, điều chỉnh một số biểu. Tuy nhiên, UBND huyện cần rà soát, cân đối kỹ và xác định chỉ tiêu sử dụng các loại đất

+ Các biểu từ biểu 06/CH đến 09/CH: đề nghị thể hiện đúng số liệu tại Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh.

+ Biểu số 10: Rà soát xác định đúng loại đất theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018; Bổ sung các công trình dự án đề biển Đông; khu chăn nuôi tập trung; đồng thời cập nhật các dự án, công trình theo ý kiến của các ngành tại Biên bản thẩm định số 141/BB-HĐTĐ ngày 03/11/2021 của Hội đồng thẩm định QHSDD năm 2030 cấp huyện.

- Đối với các giải pháp:

Các giải pháp cơ bản đầy đủ, rõ ràng. Tuy nhiên, Giải pháp về cơ chế chính sách, đề nghị UBND huyện rà soát, điều chỉnh thẩm quyền của cấp huyện theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương; UBND huyện cần phân tích, làm rõ hơn giải pháp về nguồn lực, nhất là giải pháp về huy động vốn để thực hiện quy hoạch, đảm bảo tính khả thi; nghiên cứu, xây dựng giải pháp cho cả kỳ quy hoạch sử dụng đất.

- Đối với dự kiến thu, chi liên quan đến đất đai trong năm kế hoạch:

Đề nghị huyện Đàm Dơi bổ sung cơ sở pháp lý để tính thu, chi cho phù hợp. Đồng thời thể hiện rõ loại đất chuyển mục đích sử dụng (ví dụ: thu tiền khi chuyển mục đích từ đất nuôi trồng thủy sản sang đất ở nông thôn).

- Đối với hệ thống bản đồ:

Các ký hiệu và hình thức thể hiện phù hợp tại phần 8.3 Phụ lục số 08, Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, về nội dung đề nghị UBND huyện Đàm Dơi rà soát, điều chỉnh một số nội dung sau:

- Ký hiệu thể hiện loại đất trên bản đồ cần thực hiện theo đúng phụ lục 8.3 của Thông tư 01/2021/TT-BTNMT (mã loại đất do tỉnh và cấp trên phân bổ).

- Đối với bản đồ chuyên đề các loại đất:
 - + Đề nghị thống nhất tên của bản đồ chuyên đề là: Bản đồ chuyên đề đất (trồng lúa, nuôi trồng thủy sản, khu công nghệ cao, khu kinh tế...) quy hoạch đến năm 2030.
 - + Đề nghị lập bản đồ trên nền bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện.
 - + Thể hiện viền màu đỏ đối với khoanh/vùng quy hoạch.
 - + Bổ sung tên công trình, dự án, hạng mục quy hoạch.
- Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã thể hiện tương đối đầy đủ các công trình dự án tại Biểu 10/CH-QH. Tuy nhiên, đề nghị rà soát cập nhật đầy đủ danh mục công trình lên bản đồ quy hoạch.
- Bản đồ chuyên đề: Đề nghị xây dựng đúng theo quy định tại phụ lục 8.13 của Thông tư 01/2021/TT-BTNMT.

III. KẾT LUẬN

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi cơ bản đáp ứng yêu cầu đúng theo quy định. Tuy nhiên, Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi vẫn còn một số nội dung cần phải rà soát, điều chỉnh. Do đó, HĐĐ đề nghị UBND huyện Đầm Dơi tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp của thành viên HĐĐ tại Phiếu nhận xét và nội dung thẩm định nêu trên, hoàn thiện Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo đúng quy định (gửi kèm theo Biên bản thẩm định số 141/BB-HĐĐ ngày 03/11/2021 của Hội đồng thẩm định QHSDD năm 2030 cấp huyện và Phiếu nhận xét của thành viên HĐĐ)./.

Nơi nhận:

- Các thành viên Hội đồng thẩm định;
- UBND huyện Cái Nước;
- Phòng TN và MT huyện Đầm Dơi;
- Chủ tịch HĐĐ;
- Lưu VT; QLĐĐ (HC).

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
KT. CHỦ TỊCH HĐĐ
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TN-MT
Phan Văn Minh

Số: 141 /BB-HĐTĐ

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP

VỀ VIỆC THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030 HUYỆN ĐĂM DƠI

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00', ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại: Hội trường - Sở Tài nguyên và Môi trường. Thành phần làm việc gồm có:

1. Các thành viên Hội đồng theo Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đại diện các Sở, ban, ngành và đơn vị khác có liên quan (có Danh sách kèm theo);

3. Đại diện lãnh đạo UBND huyện Đầm Dơi.

4. Phòng Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường (theo Thông báo số 413/TB-STNMT ngày 11/10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phân công nhiệm vụ lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện).

4. Thư ký hội đồng: Nguyễn Anh Đào Chuyên viên Phòng Quản lý đất đai.

NỘI DUNG LÀM VIỆC:

Ông Phan Văn Minh – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (Phó Chủ tịch hội đồng) chủ trì hội nghị thẩm định Dự án: “Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Đầm Dơi”.

Ông Trang Văn Triệu – Trưởng Phòng Quản lý đất đai, giới thiệu thành phần tham dự họp và xin ý kiến chủ trì để UBND huyện Đầm Dơi trình bày Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Đầm Dơi.

Đại diện UBND huyện Đầm Dơi trình bày nội dung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Đầm Dơi trước Hội đồng thẩm định. Sau khi đại diện của UBND huyện Đầm Dơi trình bày, Ông Trang Văn Triệu – Trưởng phòng Quản lý đất đai thông qua Báo cáo thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Đầm Dơi.



Ý kiến góp ý của thành viên Hội đồng thẩm định.

- 1/ Sở Giáo dục và Đào tạo
 - Các công trình, dự án đất giáo dục DT cần thiển đề nghị bổ sung
 - Bà soát định hướng sát nhập các trường lớp
 - Bổ sung bảng viết tắt đúng, chỉnh cách đánh số rang, các lời kỹ thuật
- 2/ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
 - Đất nông trường & chuyển mdt thực hiện phù hợp
 - Theo Phướn án phân bổ, thị huyện xây dựng chi tiêu sd dt RPH, BSH cơ chính lịch, đề nghị rà soát
 - + Việc cmđ sd ruộng RPH, BSH rà lại theo PA phân bổ tỉnh
 - + Đề nghị huyện xd KH chuyển mục đích sd ruộng
 - + Đất làm vườn rà soát lại hoặc giải trình
 - Danh mục CT, DA cần thiển 13 công trình DA; đề biên đồng khu chôn nuôi tập trung; (nêu tại phiếu nhận xét)
 - Thông nhất thông qua cơ chính Sửa
- 3/ Sở Tư pháp
 - Hình thức minh bầy: rà soát lời căn từ, chỉnh tả
 - Căn cứ pháp lý: bỏ những căn cứ không cần thiết
 - Tài nguyên đất: xem lại
 - Tình hình quản lý sd dt: huyện cơ thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật, rà soát lại
 - Giải pháp: bổ sung giải pháp về văn
 - Thông nhất thông qua cơ chính Sửa

4/ Sở Tài chính

- Ý kiến tài phiên nhân xét

- Kỹ thuật minh bầy: căn lõi chính tả trang 8, 9, 65; (lưu ý mục), danh số trang theo quy định, trang 55, 56, 57 (bảng 14) bị mất số liên; trang 32 ("Sổ Nội vụ" ghi đầy đủ)

- chỉnh sách tài chính đặt tài: căn thiếu số liên

- Thống nhất thống qua cơ chính sửa

5/ Sở Xây dựng

- Đất bãi rác: trang 119 như phù hợp xã Tân Thuận

- Đất nghĩa trang: xem lại vị trí phù hợp (chọn 1 vị trí phù hợp diện tích phù hợp)

- Đất hạ tầng: Thạt Trung, nâng lên đô thị loại IV
xem xét quy hoạch công trình phù hợp

6/ Sở Công thương

BCTM xây dựng khu công phụ, cơ bản Tuy nhiên

cần nêu trong tầm không nên nêu lòng vòng trong phần đất

Điều kiện tự nhiên: số liên mùa nắng xem lại cơ sở thiết đánh giá không

- QH 2030: cần xem lại bám sát nào Phường an phân bố

+ Đất Năng lượng B26-T115: Diện tích Nhà máy điện gió
Cá Mau 1A qua cao xem lại Trạm

+ Đất chôn: xem lại thống nhất với huyện

Diện tích nuôi tôm năng suất cao là đất NTS không
phải đất DNL ⇒ ĐVTV xem lại tham mưu huyện

+ Định số thủ tục: xem lại

⇒ Năng lượng mặt trời: mục đích cmet sd những khu vực
đường dây, nhà quản lý vận hành.

7/ Sở Giao thông vận tải

- Ý kiến bản nhân xét

- Đánh giá hiện trạng đất giao thông (1300 ha) T/h (800 ha)

xem lại nhân thấy khả thi so với huyện U Minh xem

xả soát bổ sung phù hợp thực tế

Đất giao thông đề thi cơ địa vào chưa

- AH 2030 đất giao thông: AH ngành giao thông đến năm

2020 định hướng 2030 đã được duyệt, đề nghị huyện xả

soát cập nhật các DA chưa thực hiện

+ ĐD cơ 02 mục đàng: mục chỉ Đ-Tây; trục đường ven biển

+ Huyện lưu ý đánh quỹ đất giao thông huyện đảm bảo
kết nối và trục đường lớn thuận lợi lưu thông

+ DMCT, DA cụ thể gồm 33 công trình là căn cứ xả lại

CT tính theo CV 1092 của Sở GT là 06: (Bên xe

khách tạm 0,5 ha đơn vị chưa thấy.)

8/ Sở Văn hóa, Thể thao và DL

Thông nhất thông qua cơ chính sửa

- Đất văn hóa thể thao, du lịch xây dựng theo ngành

Riêng lĩnh vực thể thao b/s 5 ha Trung tâm TT DL

Điểm du lịch chưa đủ đồng; xem lại bố trí quỹ

đất phát triển điểm du lịch đồng bộ với việc hoàn

thiện tuyến Đ-T

- Đất kênh rạch Sưu: tính cả Mau không có Sưu!

Thông nhất thông qua cơ chính sửa

9/ Số y tế

- Trang bìa bổ sung địa danh, tháng
- Bổ sung danh mục bảng DM chữ viết tắt
- Bổ sung thẩm quyền của Thông tư
- Bổ sung TT 08/01 về định mức KT, KT lập AH, KH; ;
QĐ 75A (cơ); CV 474a bổ "thư trường"
- Cách trình bày mục, nội mục cuối trang, đưa sang đầu
trang sau
- DM CT, DA đặt y tế: Phòng KĐK.NH, Trạm Y.T. Khám Tân
Tiền, Khám Quách Phẩm Bắc
- Đề nghị huyện tỉnh toàn quý đặt ngành y tế đến
năm 2030 đ.v. Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi
- Chính lịch số liệu thống kê giữa ngành y tế và huyện
(tháp 0,23 ha)
Thống nhất thông qua cơ chế sửa

10/ Công an tỉnh

- DMCT, DA đặt an ninh thể hiện chưa thống nhất trong BCTM.
Đặt Sản xuất Nguyễn Huân, đưa ra khái đặt an ninh

11/ Ban Quản lý Khu Kinh tế

- Ý kiến tại bản nhân xét

Thống nhất thông qua cơ chế sửa

12/ Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

- Số liệu báo chưa khớp, cơ gửi biên kiến theo

13/ Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng

-

H.C.
SUYE
RUON
MI

14/ Ông Lâm Thái Hậu

- Ý kiến tại Phiếu nhận xét

- Căn cứ pháp lý về đất lúa không cần; văn bản bị trùng; bổ sung NA 751

- Điều kiện tự nhiên KT.XH: đất nông nghiệp bị nhân (trang 9, Mục 2.3)

- Tình hình quản lý & sử dụng đất gồm 15 nội dung; đơn vị đánh giá có 03 nội dung đề nghị bổ sung

Trang 35 - 49: Hiện trạng sử dụng đất đề nghị cập nhật bổ sung những biến động tồn thời điểm lập quy hoạch (năm 2020)

Trang 75 - M.b đánh giá cen đất trồng lúa, bổ

- Phương án 0H. 2030

+ Bà soát số liệu theo Phương án phân bổ

+ Bản đồ: rà soát

- Hệ thống biên: chưa phù hợp theo quy định

15/ Ông Trang Văn Triệu

- Chỉ tiêu Sđđ đánh năm 2020 thực hiện đạt thấp, rà

lại những CI dự án không có khả năng thực hiện, nên bỏ ra

- Nên bám theo chỉ tiêu sử dụng đất trong Phương án phân bổ tỉnh

- Giải pháp: nên bám theo những khó khăn kỹ thuật đưa ra giải pháp phù hợp


- Đất mặt nước chưa sử dụng: rà soát lại định hướng sử dụng như NTS, Năng lượng, du lịch

- Thống nhất thông qua cơ chế sửa.....
- 16/ UBND huyện Đầm Dơi.....
- Huyện rất chú trọng lập quy hoạch theo quy định Nhà.....
 chung định hướng cơ bản như cầu số đất giai đoạn 2021.....
 2030. Sau khi tiếp nghe ý kiến góp ý thành viên HĐĐ.....
 huyện rà soát tiếp thu bổ sung những nội dung còn thiếu.....
 - Xin ý kiến thời gian mình hồ sơ QHSDA 2030 H.....
 ĐVTV xin tiếp thu và cơ giải trình cụ thể.....
- 17/ Ông Phan Văn Minh - Phó Chủ tịch HĐĐ Kết luận.....
 Nhà chung & UBND huyện xây dựng QHSDA 2030 của.....
 huyện khá công phu, phù hợp quy định Tuy nhiên.....
 đề nghị UBND huyện rà soát tiếp thu, giải minh ý.....
 kiến góp ý thành viên HĐĐ Lưu ý một số nội dung.....
 - Hình thức minh bày:
 - Nội dung
- + Rà soát lại đất trồng cây lâu năm (hiện đang là.....
 đất NTS.)
 - + Xác định đúng loại đất quy hoạch; quy đất bề.....
 mặt các loại đất định hướng.
 - + Rà soát định hướng phát triển đất mặt nước ven biển.....
 đất NTS, trồng rừng, du lịch, năng lượng.....
 - + Quy hoạch cần phải rà soát như cầu phát triển XT.....
 (ngoài dự án đầu tư công.)
 - + Huyện bám theo TT 01 các loại đất huyện được xác.....
 định thì điều chỉnh, các loại đất huyện không được.....
 xác định, huyện dựa trên cơ sở thì điều chỉnh phù hợp.....

Tỉnh sẽ căn cứ để phù hợp
 kết quả phát phiếu xin ý kiến. Tổng số phiếu đã phát
 xin ý kiến là 19. Trong đó 19/19 phiếu đồng ý thông qua
 cơ chế sửa. Cuộc họp thống nhất thông qua cơ chế
 sửa hồ sơ theo ý kiến thành viên HĐĐ UBND huyện
 hoàn chỉnh hồ sơ trình HĐND huyện ban hành Nghị
 quyết trong tháng 11 để trình UBND tỉnh phê duyệt
 theo quy định trong tháng 12.

Biên bản được đọc lại cho các thành viên Hội đồng thẩm định nghe, cùng thống nhất, được lập thành 20 bản (mỗi bên 01 bản) có giá trị pháp lý như nhau, buổi làm việc kết thúc vào lúc 17. giờ 00. phút, cùng ngày./.

Thư ký hội đồng


 Nguyễn Anh Đào

P. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG




 Phan Văn Minh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Trịnh Văn Lên.
- Đơn vị công tác: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau.
- Chức vụ công tác: Giám đốc Sở.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan lập Quy hoạch: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

- Báo cáo thuyết minh trình bày sạch đẹp, rõ ràng, ít lỗi chính tả; kèm theo đầy đủ các Biểu, Bản đồ theo quy định.
- Cấu trúc Báo cáo thuyết minh tuân thủ Mẫu số 5.6/BC-QH của Phụ lục số 05 kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT.
- Tuy nhiên, có một số điểm cần chỉnh sửa lại như sau:
 - + Tên Báo cáo thuyết minh tổng hợp (Bìa 1 và Bìa 2) chưa đúng quy định tại Mẫu số 5.6/BC-QH của Phụ lục số 05 kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT. Tên ghi bằng chữ in hoa là: “Báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi”.
 - + Tại dòng ghi “địa danh, tháng, năm” ở cuối Bìa 1 của Mẫu số 5.6/BC-QH, thiếu “địa danh và tháng”. Nội dung ghi bằng chữ in thường như sau: “Đầm Dơi, tháng 11 năm 2021”.
 - + Đánh lại số trang bằng số Ả Rập, không trang trí xung quanh.
 - + Một số trang trình bày không xem được nội dung, đặc biệt là các Bảng tại trang 55, 56, 57.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

+ Làm rõ sự cần thiết cũng như mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

+ Căn cứ pháp lý nêu khá đầy đủ. Tuy nhiên, cần lưu ý:

◦ Bổ sung thêm các căn cứ pháp lý có liên quan (tại mục 3.1). Chẳng hạn: Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

◦ Nêu căn cứ pháp lý trùng lặp với mục “3.2. Tài liệu, số liệu liên quan”. Chẳng hạn: Công văn số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 14 tháng 4 năm 2020 của....” tại trang 3.

◦ Tại mục “3.2. Tài liệu, số liệu liên quan: cần tách ra thành 2 mục riêng (tài liệu; số liệu); đồng thời, rà soát để viết lại cho đúng văn bản. Chẳng hạn: Công văn số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.....” là sai, thừa từ “Thứ trưởng”; các Công văn có ký hiệu “/UBND-NNTN” là của Chủ tịch UBND tỉnh, chứ không phải của UBND tỉnh.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

+ Phân tích khá rõ đặc điểm điều kiện tự nhiên, tài nguyên và môi trường và thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, từ đó đánh giá được những thuận lợi và khó khăn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đặc biệt là nhu cầu sử dụng đất để phát triển các ngành, lĩnh vực.

+ Tuy nhiên, trong phần nội dung này, chưa đánh giá đúng tiềm năng về tài nguyên biển, đảo (mục 2.4, trang 9), nhất là sử dụng đất có mặt nước ven biển và khu vực biển để phát triển điện gió (trong khi huyện đã có nhiều dự án đang triển khai thi công).

- Phân Tích hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

+ UBND huyện Đầm Dơi đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về đất đai. Tuy nhiên, phần hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý đất đai, cần nêu số liệu cụ thể và phân tích rõ tình trạng lấn chiếm đất công, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xác định nguyên nhân để có giải pháp quản lý tốt hơn trong thời gian tới.

+ Về kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện: UBND huyện đã tập trung thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Tuy nhiên, do “Bảng 13- Đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020” bị mất hoàn toàn cột “Diện tích thực hiện”, nên không xem được kết quả thực hiện từng chỉ tiêu sử dụng đất. Mặt khác, tại mục “3.1.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch sử dụng đất kỳ trước”, Báo cáo thuyết minh lại chia ra 2 mục: “3.1.2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất 05 năm kỳ đầu...” và “3.1.2.2. Kết quả thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020..” là không cần thiết, không bắt buộc (theo Mẫu 5.6/BC-QH), lại không nhìn được kết quả thực hiện. Do đó, yêu cầu phải viết kỹ lại cả mục III phần II (từ trang 52 đến trang 76 của Báo cáo thuyết minh).

Mặt khác, tại mục “TV. Đánh giá tiềm năng đất đai” trang 77 - 81, phải trích dẫn rõ nguồn tài liệu (số mục, số trang, số biểu,..), đặc biệt không được viết cầu thả như tại đoạn ở trang 81 “Nguồn: Báo cáo kết quả điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai trên địa bàn tỉnh Đầm Dơi được phê duyệt tại Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 03/3/2021”

- Phân Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Cơ bản có căn cứ vào nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực và có phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

+ Tuy nhiên, Phương án chưa đề cập được các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đến năm 2030, để từ đó xác định nhu cầu sử dụng đất rõ ràng, cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực, mà chỉ nêu các chỉ tiêu chủ yếu trong giai đoạn 2021 – 2025. Do vậy, cần bổ sung, làm rõ nội dung này.

+ Phải đưa hết diện tích chưa sử dụng 403,83 ha (chủ yếu là đất có mặt nước ven biển) ở Biểu 03/CH vào quy hoạch sử dụng cho mục đích cụ thể (năng lượng hoặc nuôi trồng thủy sản).

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

+ Cơ bản đầy đủ.

+ Tuy nhiên, đối với giải pháp về nguồn vốn đầu tư, cần nêu cụ thể, chi tiết và phải đảm bảo tính khả thi cao. Đối với giải pháp nguồn lực, phải thể hiện rõ việc khai thác quỹ đất để đầu tư quyền sử dụng đất (và phải thể hiện rõ diện tích này trong Quy hoạch sử dụng đất). Đối với giải pháp tổ chức thực hiện, về trách nhiệm của UBND huyện, phải thực hiện các cuộc thanh tra đối với việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đồng thời, phải xử lý dứt điểm các trường hợp lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích.

- Về hệ thống bảng biểu:

+ Cơ bản đầy đủ.

+ Tuy nhiên, đối với Biểu số 03/CH, còn thiếu cột 4 “Diện tích cấp tỉnh phân bổ” và cột 5 “Diện tích cấp huyện xác định, xác định bổ sung”. Do đó, khi có chỉ tiêu phân bổ, UBND huyện phải hoàn chỉnh lại các Biểu còn thiếu nội dung này.

- Về hệ thống bản đồ:

+ Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung đầy đủ các ký hiệu theo đúng quy định.

4. Kết luận và kiến nghị:

UBND huyện U Minh tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định; phối hợp với đơn vị tư vấn chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh Báo cáo thuyết minh và các Biểu, Bản đồ; thông qua Hội đồng nhân dân huyện trước khi gửi Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra đề trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trịnh Văn Lân

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Lê Hoàng Dự
- Đơn vị công tác: Sở Giáo dục và Đào tạo
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

Sạch đẹp, rõ ràng.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Nêu khái quát bối cảnh chung của huyện Đầm Dơi để làm cơ sở quản lý, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đất đai. Từ đó, xác định tầm quan trọng và cấp thiết của việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2030.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Phân tích điều kiện tự nhiên, tài nguyên và môi trường: Phân tích đặc điểm điều kiện tự nhiên (vị trí địa lý; địa hình, khí hậu, thủy văn); Phân tích đặc điểm các nguồn tài nguyên (tài nguyên đất; tài nguyên nước; tài nguyên rừng; tài nguyên biển, đảo; tài nguyên du lịch sinh thái); Phân tích hiện trạng môi trường; đánh giá chung: Xác định những thuận lợi; khó khăn, thách thức của điều kiện tự nhiên đến sử dụng đất.

- Phần tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo cụ thể như sau:

Diện tích theo kế hoạch được phê duyệt đến năm 2015 là 61,47 ha, thực hiện đến năm 2015 là 55,74 ha, đạt 90,67% so với kế hoạch được phê duyệt. Diện tích thực hiện chưa đạt là 5,73 ha do chưa thực hiện mở rộng và xây dựng mới một số điểm trường trên địa bàn huyện.

Diện tích điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020 được phê duyệt là 9,68 ha; định hướng tăng 2,93 ha so với hiện trạng năm 2015.

Kết quả đã thực hiện được là 56,06 ha (đã thực hiện tăng thêm 0,32 ha so với hiện trạng 2015), diện tích thực hiện thấp hơn so với chỉ tiêu quy hoạch là 16,19 ha, đạt 77,60 % so với chỉ tiêu đã đề ra. (Thị trấn Đầm Dơi 8,64 ha, xã Tạ An Khương 2,07 ha, xã Tạ An Khương Nam 1,54 ha, xã Tạ An Khương Đông 2,26 ha, xã Trần Phán 2,80 ha, xã Tân Trung 2,18 ha, xã Tân Đức 5,07 ha, xã Tân Thuận 3,14 ha, xã Tân Duyệt 4,53 ha, xã Tân Dân 1,72 ha, xã Tân Tiến 4,44 ha, xã Quách Phẩm Bắc 4,23 ha, xã Quách Phẩm 4,38 ha, xã Thanh Tùng 2,71 ha, xã Ngọc Chánh 2,66 ha, xã Nguyễn Huân 3,69 ha).

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) đến năm 2030 là **76,08** ha.

Nhu cầu sử dụng đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo trong quy hoạch sử dụng đến năm 2030 dự kiến thực hiện 54 hạng mục công trình, dự án và quỹ đất quy hoạch các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc quy hoạch chi tiết khu đô thị mới với tổng diện tích tăng thêm 20,79 ha.

(Thị trấn Đầm Dơi 12,49 ha, xã Tạ An Khương 2,94 ha, xã Tạ An Khương Nam 1,84 ha, xã Tạ An Khương Đông 3,19 ha, xã Trần Phán 4,04 ha, xã Tân Trung 2,77 ha, xã Tân Đức 6,24 ha, xã Tân Thuận 4,99 ha, xã Tân Duyệt 5,22 ha, xã Tân Dân 2,89 ha, xã Tân Tiến 4,75 ha, xã Quách Phẩm Bắc 5,66 ha, xã Quách Phẩm 5,11 ha, xã Thanh Tùng 3,25 ha, xã Ngọc Chánh 3,33 ha, xã Nguyễn Huân 7,37 ha.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi đưa ra 3 nhóm giải pháp đó là: (1) Xác định các giải pháp bảo vệ, cải tạo đất và bảo vệ môi trường; (2) Giải pháp về nguồn lực thực hiện; (3) Xác định các giải pháp tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Các giải pháp trình bày phù hợp, logic, sát với thực tiễn của huyện.

- Về hệ thống bảng biểu:

Chi tiết, rõ ràng.

- Về hệ thống bản đồ:

Phù hợp

4. Kết luận và kiến nghị:

Quy hoạch sử dụng đất năm 2030 của huyện Đầm Dơi là phù hợp đáp ứng nhu cầu thực tế.

Kiến nghị:

+ Bổ sung bảng viết tắt.

+ Điều chỉnh lỗi kỹ thuật, lỗi chính tả, *cách đánh số trang*.

+ Cần tham chiếu Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về Phê duyệt Đề án sắp xếp, phát triển mạng lưới trường học trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 của ngành giáo dục về sử dụng đất đối với cơ sở giáo dục và đào tạo. (Trong đó, lưu ý lộ trình sáp nhập trường THCS - THPT Tân Đức (sáp nhập trường THPT Tân Đức và THCS Hiệp Bình 2021-2022); sáp nhập trường TH Hố Gùi (sáp nhập trường TH Hồng Phước và TH Hố Gùi (2030)) mở rộng diện tích trường THCS-THPT Nguyễn Huân).

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

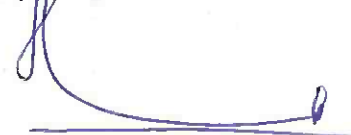
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Hoàng Dự

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Trần Công Khanh*
- Đơn vị công tác: *Sở Kế hoạch và Đầu tư*
- Chức vụ công tác: *Phó Giám đốc*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

..... *Giống đời sách, đẹp, dễ nhìn.*

.....

.....

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

..... *Huyện Đầm Dơi có lãnh thổ rộng trải rộng ở vùng*

..... *Sử cần thiết lập QH sử dụng đất đến năm 2030*

..... *và kế hoạch sử dụng đất năm đầu QH của huyện*

..... *để thực hiện điều hành Quy. Nhà nước và đất đai, góp*

..... *phần phục vụ cho quá trình phát triển KT-XH của*

..... *địa phương.*

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

..... *Nhà dung và đầu tư mùa, kinh tế xã hội được*

..... Tuyên Đam. Dữ kiểng khang. thừg. đỏi. cu. thừ. và. đỏi.
..... từ. đỏi. đỏi. các. thừg. mừg. thừg. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

..... Việc quản lý sử dụng đất đai. thừg. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... quản lý. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

..... Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện phải đảm
..... bảo phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH của tỉnh,
..... kế hoạch đầu tư công trung hạn, Danh mục công
..... trình, dự án đầu tư công được cấp thẩm quyền phê duyệt
..... Đề nghị cân nhắc việc đề xuất các công trình danh
..... mục dự án sử dụng, quản lý và gìn giữ đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

..... Việc thực hiện giải pháp thực hiện đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.
..... đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi. đỏi.

- Về hệ thống bảng biểu:

..... Kế hoạch có ý kiến

- Về hệ thống bản đồ:

1 công cụ y (cần)

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)



Phan Công Khanh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Huỳnh Văn Minh
- Đơn vị công tác: Sở Công Thương
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

Nội dung trình bày cơ bản thống nhất, tuy nhiên cần bổ sung lại trang 55, 56, 57 (do in không hết nội dung, mất chữ, mất số).

Cách đánh số trang chưa đồng nhất, đề nghị điều chỉnh.

.....
.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

..... Cần nêu đúng sự cần thiết để lập quy hoạch sử dụng đất
trong giai đoạn 2021-2030, cách đặt vấn đề còn chung chung, chưa
đi vào trọng tâm.)
.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

..... Cần đánh giá chuẩn sát với điều kiện tự nhiên của huyện
nên nghiên cứu tài liệu thực địa vấn đề rất thiếu
.....
.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Cơ bản thống nhất với đánh giá

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Đất công trình năng lượng: Đề nghị bỏ phần diện tích hiện trạng các dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A, 1B, 1C do đây là diện tích sử dụng khu vực biển; đề nghị cập nhật, bổ sung thêm danh mục các dự án triển khai trong kỳ quy hoạch như Phụ lục kèm theo.

+ Đề nghị rà soát lại điểm b.7.15 Đất chợ tại trang 146 “các công trình dự án chợ” không phù hợp với biểu số 10/CH Danh mục công trình, dự án thực hiện trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 tại trang 9, 10/28;

+ Đề nghị rà soát lại biểu số 03/CH Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 để phân bổ diện tích sử dụng đất chợ cho đơn vị hành chính phù hợp theo biểu số 10/CH và các chợ hiện hữu đến năm 2020.

+ Đối với đất Cụm công nghiệp quy hoạch sử dụng đất cho 03 Cụm với tổng diện tích 200ha (Cụm công nghiệp thị trấn Đầm Dơi 75ha; Cụm công nghiệp Nguyễn Huệ 75ha; Cụm công nghiệp Tân Thuận 50ha) là phù hợp với định hướng phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Đầm Dơi.

+ Ngoài ra, các nội dung khác cơ bản thống nhất.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Cần nêu giải pháp chương trình để quản lý quy hoạch trong quy hoạch, không nêu nên chi tiết cụ thể vì đây là vai trò quản lý nhà nước của chính quyền địa phương

- Về hệ thống bảng biểu:

Không có ý kiến

- Về hệ thống bản đồ:

Không có ý kiến

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)



Huỳnh Văn Minh

Danh mục đất công trình năng lượng

(Đến 2030)

STT	Hạng mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại đất thu hồi	Sử dụng vào loại đất	Địa điểm	Ghi chú
			Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm				
1	Đường dây 110KV từ trạm 220KV Năm Căn - Nguyễn Huệ	DNL	3,20		3,20	RSSX	Đảm Dời, Năm Căn	Năm Căn RSSX: 0,3; Đảm Dời RSSX 2,9	
2	Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A	DNL	38,08		38,08	LUC, CLN, NTS, RSSX	huyện Cái Nước, Đảm Dời 10ha; Trần Văn Thời, U Minh	Lấy theo Quyết định giao đất của Sở TNMT tham mưu UBND tỉnh	
3	Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1B	DNL	2,08		2,08	RSSX 2,08	Xã Nguyễn Huệ, huyện Đảm Dời		
4	Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1C	DNL	4,16		4,16	RSSX 2,08	Nguyễn Huệ, Đảm Dời		
5	Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1D	DNL	2,08		2,08	RSSX:2,08	Xã Nguyễn Huệ, huyện Đảm Dời		
6	Nhà máy điện gió Tân Thuận	DNL	2,00		2,00	RSSX 1,1; RPH 0,9	Xã Tân Thuận, huyện Đảm Dời		
7	Dự án Nhà máy điện mặt trời Tân Đức 1	DNL	5,00		5,00	Đất nuôi trồng thủy sản	Đảm Dời		
8	Dự án Nhà máy điện mặt trời Tân Đức 2	DNL	5,00		5,00	Đất nuôi trồng thủy sản	Đảm Dời		
9	Đường dây 220kV từ trạm 220kV Hòa Bình đến trạm 220kV Năm Căn	DNL	10,00		10,00	RSSX 1; NTS 9	Đảm Dời 6; Năm Căn 4	Đảm Dời RSSX 1, NTS 5; Năm Căn NTS 4	

10	Đường dây 500kV trạm biến áp 500kV Cà Mau – trạm biến áp 500kV Bạc Liêu	DNL	17,00		17,00	Đất nuôi trồng thủy sản	Cái Nước 12, Đầm Dơi 3, tp Cà Mau 2	
11	Đường dây 220kV từ trạm 500kV Cà Mau – rẽ Cà Mau 2 – Cụm điện gió Cà Mau 1	DNL	12,00		12,00	Đất nuôi trồng thủy sản	Cái Nước 6, Đầm Dơi 6	
12	Nhánh rẽ trạm biến áp 220kV Cà Mau 3 được đầu nối chuyển tiếp trên tuyến đường dây 220kV Trạm 500kV Bạc Liêu đi trạm 220kV Năm Căn	DNL	4,00		4,00	Đất nuôi trồng thủy sản	Đầm Dơi	
13	Đường dây 500kV trạm biến áp 500kV Cà Mau – trạm biến áp 500kV Ô Môn (Giải phóng công suất TBKHH; NLTT)	DNL	10,00		10,00	Đất nuôi trồng thủy sản	Cái Nước 5, Đầm Dơi 3, tp Cà Mau 2	
Tổng cộng			114,60		114,60		Đầm Dơi: 55,22ha	

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: H. V. NH. MINH KIẾN
- Đơn vị công tác: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau
- Chức vụ công tác: Thống đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày: Thuyết minh (Cố định, bổ sung)

- Đánh giá tổng: Chính xác theo quy định
- Trang 8, 9: tiêu đề thuyết minh "Tài nguyên, môi trường"
- Trang 55 → 57: Bảng 6, 13: Nhất bộ tài, bổ sung
- Trang 22: Đề nghị ghi đầy đủ tên đơn vị "Sở Nội vụ"

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Thuyết minh, Phụ lục 1, 2

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Thuyết minh

- Phân Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Về Chia sẻ tài chính đất đai:
Cố gắng nâng cao, đảm bảo tính bền vững. Tỷ lệ chi trả cho các địa phương là 20%, từ 2011 và 2012, đã suy giảm.

- Phân Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Tăng nhanh, trong 5 năm.

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

Tăng nhanh, tỷ lệ chi trả cho các địa phương, ưu tiên các địa phương, ưu tiên các địa phương, giải pháp thực hiện.

- Về hệ thống bảng biểu:

Tăng nhanh.

- Về hệ thống bản đồ:

Không đưa chuyên môn của Sở Tài chính
 Không có ý kiến.

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 02 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
 (Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT
Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Phạm Quốc Sử
- Đơn vị công tác: Sở Tư pháp
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc.....

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày: phù hợp, rõ ràng dễ tiếp cận

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề: Cơ bản đảm bảo tính phù hợp

.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Phần đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội phù hợp, đúng thực trạng

.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất, biến động sử dụng đất và kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất kỳ trước (*Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi*):

Về đánh giá thực trạng tình hình quản lý sử dụng đất, biến động sử dụng đất và kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất kỳ trước được thể hiện đầy đủ, đúng thực trạng

- Phần Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi:

Cơ bản đảm bảo mức độ phù hợp với quy định pháp luật và tình hình, đặc điểm của từng địa bản huyện Đầm Dơi

- Phân Giải pháp thực hiện kế hoạch sử dụng đất: Đảm bảo tính khả thi. Tuy nhiên, cần nghiên cứu làm rõ nội dung tồn tại hạn chế và nguyên nhân, bổ sung một số giải pháp liên quan đến giải pháp đảm bảo tính thống nhất. Trong đó, lưu ý nhóm giải pháp hoạt động quản lý, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và bổ sung giải pháp về nguồn vốn đầu tư thực hiện quy hoạch theo hướng cụ thể hơn.....

- Về hệ thống bảng biểu: Thể hiện đầy đủ, chính xác. Tuy nhiên, cần điều chỉnh số liệu đảm bảo tính thống nhất chung.

- Về hệ thống bản đồ: Thiết lập đầy đủ, phù hợp. Tuy nhiên, cần rà soát, cập nhật vị trí khoanh đất đến vị trí hành chính cấp xã theo đúng quy định.....

4. Kết luận và kiến nghị:

- Về cơ sở pháp lý: Trên cơ bản đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, cần lược bỏ những căn cứ không liên quan trực tiếp đến nội dung thực hiện. Đồng thời, bổ sung điều khoản áp dụng trực tiếp là căn cứ thực hiện liên quan đến việc lập kế hoạch.

- Trên cơ sở đánh giá thực trạng tình hình quản lý sử dụng đất, biến động sử dụng đất và kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất kỳ trước làm cơ sở xây dựng Kế hoạch là đảm bảo cơ sở khoa học.

- Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi phù hợp với chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực đảm bảo tính khả thi.

- Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi đảm bảo mức độ hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường.

- Các giải pháp thực hiện cơ bản bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện phương án quy hoạch sử dụng đất.

- Lưu ý điều chỉnh phần mục lục thống nhất theo thứ tự trong cơ cấu các phần nội dung.

- Đồng ý thông qua:

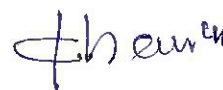
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 02 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét



Phạm Quốc Sử

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: TRẦN VĂN THỨC
- Đơn vị công tác: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc Sở

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

.....

.....

.....

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

.....

.....

.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....

.....

.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

.....

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

1. Đất lâm nghiệp

Theo phương án phân bổ khoanh vùng đất đai thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 tỉnh Cà Mau, trong đó chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi được xác định diện tích đất lâm nghiệp như sau:

Đất rừng phòng hộ 6.721,01 ha;

Đất rừng sản xuất 1.618,58 ha.

Tuy nhiên trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi:

Đất rừng phòng hộ 6.621,76 ha;

Đất rừng sản xuất 1.516,32 ha.

So với phương án của tỉnh, diện tích đất rừng giảm 204,51 ha. Do đó, đề nghị rà soát chỉ tiêu đất lâm nghiệp đảm bảo phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Cà Mau đến năm 2030.

Theo phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai tỉnh, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 xác định **diện tích chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ 102,97ha**; đất rừng sản xuất 190,28ha.

Tuy nhiên trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 (*Biểu 04/CH Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trong kỳ hoạch hoạch sử dụng đất đến năm 2030*) xác định diện tích chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ 202,24ha; đất rừng sản xuất 301,68ha. Do đó, đề nghị cập nhật lại diện tích nêu trên; đồng thời cập nhật bổ sung **diện tích cần thu hồi** đất rừng phòng hộ; đất rừng đặc dụng; đất rừng sản xuất phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Cà Mau đến năm 2030.

Để triển khai thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất lâm nghiệp có hiệu quả đối với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đầm Dơi. Đề nghị UBND huyện Đầm Dơi hàng năm xây dựng Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định pháp luật về Lâm nghiệp.

2. Đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối tương tự như đất lâm nghiệp cũng chưa thống nhất với biểu 03/CT của phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đề nghị rà soát thống nhất hoặc có sự giải trình phù hợp với phương án của tỉnh.

3. Đất công trình, dự án trong kỳ quy hoạch

a) Công trình dự án thiếu, đề nghị bổ sung:

+ Xây dựng tuyến đê biển Đông tỉnh Cà Mau: **328ha**, gồm Xã Tân Thuận (91,84 ha PNN, 39,36 ha NTTTS); Tân Tiến (68,88 ha PNN, 29,52 ha NTTTS); Nguyễn Huân (68,88 ha PNN, 29,52 ha NTTTS).

+ Nâng cấp, duy tu, sửa chữa bờ bao và nạo vét kênh mương (Giai đoạn 1): 24ha đất NTTTS.

+ Công tác Sửa chữa bờ bao và nạo vét kênh mương (GD2): 24ha đất NTTTS.

+ Xây dựng 15 cống dưới đê biển Đông từ Vàm Chung Khiết đến sông Bồ Đề: **75 ha**, gồm Xã Tân Thuận (21 ha PNN, 9 ha NTTTS); Tân Tiến (15,75 ha PNN, 6,75 ha NTTTS); Nguyễn Huân (15,75 ha PNN, 6,75 ha NTTTS)

+ Xây dựng hệ thống cống Gành Hào: 6ha, gồm xã Tân Thuận (4,2 ha PNN, 1,8 ha NTTTS).

+ Dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng bến cá Hố Gùi, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau: 0,985ha, đất nuôi trồng thủy sản.

+ Dự án bố trí ổn định dân cư ở vùng thiên tai xã Nguyễn Huân: 3,1ha, đất RSX

+ Dự án bố trí ổn định dân cư ở vùng thiên tai xã Tân Tiến: 2,2ha, đất RSX

+ Đề án nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững ngành tôm tỉnh Cà Mau đến năm 2025 và định hướng 2030: 5 ha đất NTTTS

+ Dự án vùng chăn nuôi chim yến: 5ha đất NTTTS

+ Dự án đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi tập trung giai đoạn 2: 20ha đất PNN.

+ Dự án đầu tư nuôi tôm công nghệ cao, thâm canh, siêu thâm canh xã Tân Dân, Tân Thuận, Tân Duyệt - Đầm Dơi và xã Khánh Hải, Phong Điền - huyện Trần Văn Thời: 10ha đất NTTTS.

13 ^{CT/PA} + Dự án Xây dựng Trụ Sở Hạt Kiểm Lâm Đầm Dơi: 0,3 ha đất sân chim Đầm Dơi, tại xã Tân Dân.

b) Phần Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch (năm 2022)

+ Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Hố Gùi, Đầm Dơi: 20ha (Trên cạn: 05ha, đất rừng phòng hộ; dưới nước: 15ha, đất mặt nước trên sông Hố Gùi).

+ Dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng bến cá Hố Gùi, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau: 0,985ha, đất nuôi trồng thủy sản.

+ Công trình cấp nước tập trung xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi: 0,0878ha RPH

+ Công trình cấp nước tập trung xã Quách Phẩm Bắc, huyện Đầm Dơi: 0,0766ha PNN.

+ Công trình cấp nước tập trung xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi: 0,068ha đất PNN.

+ Dự án công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn: 0,2ha, xã Thanh Tùng đất NTTS.

7 CT/DA + Dự án nước sạch tập trung bền vững và ứng phó biến đổi khí hậu tỉnh Cà Mau (vay vốn ngân hàng thế giới WB): 0,5ha xã Trần Phán, Tân Trung, Tân Đức: Đất NTTS

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

.....

- Về hệ thống bảng biểu:

Đề nghị rà soát, điều chỉnh số liệu quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 như góp ý nêu trên.

- Về hệ thống bản đồ:

.....

4. Kết luận và kiến nghị:

.....

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Văn Thức

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: PHAN VĂN MINH
- Đơn vị công tác: Sở Tài nguyên và Môi trường
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc (Phó Chủ tịch HĐ)

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

- Báo cáo trình bày đẹp, đẹp, dễ tra, ít lỗi chính tả; Cấu trúc rõ ràng, đúng quy định TT số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021.
 - Điều chỉnh lại tên báo cáo thuyết minh tổng hợp theo Mẫu 5/BC-G
 - Phần II (thuyết minh KT-XH): Bổ sung thêm các nội dung về cơ sở hạ tầng, đánh giá tác động môi trường, xã hội, kinh tế, xã hội.
- 3.2. Về nội dung:**
- Phần đặt vấn đề: trọng điểm các đoạn, báo cáo lập kế hoạch

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

- Đảm bảo các nội dung theo quy định (Khoản 4 Điều 44 Luật năm 2013; Khoản 6 Điều 6, Bộ Quy định số 1 của Bộ Luật)

- Về nhu cầu đất đai: đề nghị UBND huyện Dân Dộc ứng phó với phân bổ x. Khoản 1 và 2 đất đai của tỉnh đã gửi BTN x MT để đã báo, đề nghị với phân bổ quy hoạch của huyện.

- Huyện Dân Độc: Có đất đai mặt nước ven biển lớn. Vì vậy, cần ứng phó đất đai này, đưa vào QH để phát triển KT -XH (đi du lịch, nuôi trồng TS, dịch vụ thương mại...).

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

- Về hệ thống bảng biểu:

Phù hợp với Phụ lục 03, Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT

.....
.....
.....
.....

- Về hệ thống bản đồ:

- Phù hợp phần 8.3. Phụ lục 08, Thông tư Số 01/2021/TT-BTNMT
- Đề nghị rà soát, điều chỉnh bổ sung: Đồ dùng bản đồ chuyên đề Cao độ, chiều ngang theo phụ lục 8.3.
- Đồ dùng đồ chuyên đề Cao độ đất: lập bản đồ trên nền bản đồ cấp huyện; bổ sung cao độ lập trình, độ cao, trung tâm quy hoạch trên kiến trúc màn đồ để không phải quy hoạch.
- Rà soát, cập nhật vị trí cho các đất đai để bản đồ cấp xã

4. Kết luận và kiến nghị:

Đề nghị UBND huyện tiếp thu cao ý kiến đề nghị của QH theo quy định

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Văn Minh
Phan Văn Minh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Hứa Minh Hữu
- Đơn vị công tác: Ban Quản lý Khu kinh tế
- Chức vụ công tác: Phó Trưởng ban

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

..... Đạt yêu cầu -
.....
.....
.....
.....
.....
.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....
.....
.....
.....
.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

..... Kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2016-2020 còn nhiều ưu tiên thấp như: Đất Công trình Thủy lợi đạt 9,32%; Đất cơ sở thi công xây dựng đạt 23,03%; đất Cơ Năng lực đạt 3,04%. Tỷ lệ bao phủ của dân cư được phân bổ được nhưng hạn chế ở các xã vùng PT thời kỳ tới khác p.unc

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Bổ sung dự án đầu tư xây dựng mới:

..... Phương án quy hoạch sử dụng đất Khu Công nghiệp Tân Thuận đến năm 2030 dự kiến theo dự kiến là 4,90 ha

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Về hệ thống bảng biểu:

Đạt yêu cầu

- Về hệ thống bản đồ:

Đạt yêu cầu

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên).

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Minh Hữu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Mã Minh Tâm*
- Đơn vị công tác: *Sở Xây dựng Cà Mau*
- Chức vụ công tác: *Quản lý Giám đốc*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

..... *Từ văn bản kỹ thuật lập quy, đạt yêu cầu:*

.....

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

..... *phù hợp với quy định*

.....

.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

- Tại trang 119 Như Căn cứ sử dụng đất biến thiên và chất thải sản xuất xã Tân Thuận có 2 vụ thí xử lý chất thải rắn: có thể xem xét tạo kết hợp thôn 11 và 12.

- Tại trang 120 Như Căn cứ sử dụng đất nông nghiệp: Có 6 Công trình tăng kỹ mới (Nhà ở và nhà trọ) diện tích tăng lại là nông nghiệp và tăng diện tích để phân lập đất lập QH nhà trọ.

- Đất phát triển hạ tầng: xem lại xử lý theo Căn cứ theo

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Căn cứ 2494/SXD - QHAT ngày 13/1/2021.

- Về hệ thống bảng biểu:

- Về hệ thống bản đồ:

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 05 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)

Minh Tâm

Nã Minh Tâm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT
Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Tiêu Minh Tiên
- Đơn vị công tác: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi.

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.
- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.
- Phần tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

Đơn vị lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi đã cơ bản đánh giá được kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện. Trong đó, đa số chỉ tiêu thực hiện còn thấp so với chỉ tiêu quy hoạch được duyệt như: Đất phát triển hạ tầng, Đất quốc phòng, Đất an ninh...

Bên cạnh những mặt đạt được Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện vẫn còn một số tồn tại như: Công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt còn nhiều bất cập, dẫn đến tình trạng để dân lấn chiếm, tự chuyển mục đích sử dụng đất trái phép; Một số dự án không cân đối đủ nguồn vốn dẫn đến không thực hiện được.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện: Cơ bản thống nhất với Báo cáo thuyết minh, tuy nhiên đề nghị bổ sung, điều chỉnh một số loại đất sau đây:

Đất thương mại, dịch vụ

+ Bổ sung dự án Điềm du lịch Sân chim Đầm Dơi với diện tích là **50ha** (theo Công văn số 2446/SVHTTDL-VP ngày 13/9/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch);

+ Bổ sung dự án Điềm du lịch Giá Lồng Đền với diện tích là **100ha** (theo Công văn số 2446/SVHTTDL-VP ngày 13/9/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao

+ Bổ sung **5ha** dành cho khu hoạt động thể dục thể thao riêng biệt tại Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao, mục đích phục vụ nhu cầu tham gia tập luyện thể dục thể thao cho người dân (theo Công văn số 2446/SVHTTDL-VP ngày 13/9/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

Cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc lập, thẩm định, xét duyệt, công bố và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất ...

- Về hệ thống bảng biểu: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.

- Về hệ thống bản đồ: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.

4. Kết luận và kiến nghị: Cơ bản thống nhất với hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi, đề nghị rà soát lại những nội dung góp ý nói trên.

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét



Tiêu Minh Tiên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

**Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất
năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi**

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: **Lâm Thái Hậu**
- Đơn vị công tác: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau.
- Chức vụ công tác: Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

Báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đầm Dơi được lập cơ bản đảm bảo theo quy tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Tuy nhiên, cần bổ sung số thứ tự, tên bảng chỉ tiêu phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã các loại đất từ trang 130-148, tiêu đề các bảng cột 2 “*Tên xã, phường*” sửa thành “*Tên xã, thị trấn*”

3.2. Về nội dung:

3.2.1. Phần đặt vấn đề:

- Mục 3 (trang 2-5) Căn cứ pháp lý và cơ sở lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

+ Bổ một số căn cứ pháp lý liên quan đến đất lúa, do hiện trạng, quy hoạch sử dụng đất của huyện Đầm Dơi không có đất trồng lúa nên không áp dụng trong lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện như: Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng

lúa; Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

+ Trùng một số văn bản như: Công văn số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/9/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện tại trang 3 (căn cứ pháp lý) và trang 4 (tài liệu, số liệu liên quan); Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 07/10/2019 của Chính phủ về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Cà Mau tại trang 3 (căn cứ pháp lý) và điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Cà Mau tại trang 5 (tài liệu, số liệu liên quan)

+ Báo cáo do UBND huyện lập nên không căn cứ Công văn số 2387/UBND-VP ngày 10/7/2020 của UBND huyện Đầm Dơi về việc lập QH, KHSĐ cấp huyện.

+ Bổ sung Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch và các văn bản của UBND tỉnh về việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Mục 2.3 (trang 9) rà soát, điều chỉnh lại diện tích đất lâm nghiệp theo hiện trạng sử dụng đất năm 2020 như: Diện tích đất rừng phòng hộ theo báo cáo là 16,90 ha, hiện trạng 2020 (Biểu 01/CH) là 6824,0 ha; diện tích đất rừng đặc dụng theo báo cáo là 5.855,5 ha, hiện trạng 2020 (Biểu 01/CH) là 127,4 ha; diện tích đất rừng sản xuất theo báo cáo là 18,6 ha, hiện trạng 2020 (Biểu 01/CH) là 3.138,0 ha.

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

+ Mục I (trang 31-33) tình hình thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai có liên quan đến việc thực hiện quy hoạch kế hoạch sử dụng đất. Theo Điều 22 Luật Đất đai năm 2013 quy định 15 nội dung quản lý nhà nước về đất đai, trong đó có nhiều nội dung liên quan đến việc thực hiện quy hoạch kế hoạch sử dụng đất nhưng đơn vị chưa phân tích, đánh giá như: Quản lý việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; quản lý việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất; thống kê, kiểm kê đất đai;...

+ Mục II (trang 35-49) đánh giá hiện trạng và biến động các loại đất, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung sau:

Phần hiện trạng sử dụng đất năm 2020, đơn vị đã tổng hợp được diện tích đất nông nghiệp, phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng nhưng chưa phân tích, đánh giá theo từng loại đất và số liệu hiện trạng năm 2020 chưa đúng với kết quả thống kê đất đai năm 2020 của huyện;

Phần biến động sử dụng đất theo từng loại đất trong quy hoạch kỳ trước, cần điều chỉnh lại số liệu bảng 10 (trang 36-38), báo cáo so sánh diện tích năm 2019 với năm 2015 và năm 2010 là chưa phù hợp, do chưa hết kỳ quy hoạch (2011-2020), cần điều chỉnh diện tích năm 2020 theo kết quả thống kê đất đai năm 2020

so với năm 2015 và năm 2010 cho phù hợp với kỳ QH, KHSDĐ, đồng thời chỉnh sửa nội dung thuyết minh cho phù hợp với biểu so sánh (báo cáo thuyết minh so sánh với kiểm kê đất đai năm 2014 là chưa có cơ sở).

+ Mục b (trang 75): Báo cáo nêu “*Nhiều chỉ tiêu QH, KHSDĐ thực hiện đạt tỷ lệ thấp, các chỉ tiêu quy hoạch đề ra chênh lệch khá lớn so với hiện trạng sử dụng đất theo kết quả thống kê, kiểm kê (như đất trồng lúa,....” là không phù hợp do các kỳ thống kê, kiểm kê đất đai giai đoạn 2011-2020, huyện Đầm Dơi không có đất trồng lúa.*

+ Mục III (trang 52-74) đánh giá thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ trước: Đơn vị đã tổng hợp được các chỉ tiêu kết quả thực quy hoạch sử dụng đất kỳ trước, đã phân tích, đánh giá những mặt được, những tồn tại và nguyên nhân tồn tại. Tuy nhiên, chưa phân tích, đánh giá được kết quả chuyển mục đích sử dụng đất, kết quả đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ trước.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã tổng hợp được chỉ tiêu sử dụng đất theo nhu cầu sử dụng đất của các ngành lĩnh vực nhưng chưa tổng hợp chỉ tiêu sử dụng đất theo nhu cầu sử dụng đất của cấp huyện và cấp xã theo quy định tại mẫu 5.6/BC-QH, Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

+ Bảng 33 (trang 127-129): Rà soát lại quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất như:

Một số loại đất cấp tỉnh không phân bổ nhưng chỉ tiêu quy hoạch đến năm 2030 của huyện có chỉ tiêu cấp tỉnh phân bổ theo dự thảo Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau đang trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xin ý kiến góp ý tại Công văn số 5510/UBND-NNTN ngày 18/9/2021 của UBND tỉnh Cà Mau về việc xin ý kiến góp ý Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai như: Đất trồng cây hàng năm khác, đất nuôi trồng thủy sản, đất nông nghiệp khác, đất chợ, đất sinh hoạt công đồng,... là chưa đúng quy định.

Một số chỉ tiêu sử dụng đất chỉ được cấp tỉnh phân bổ, cấp huyện không được xác định, xác định bổ sung nhưng theo bảng 33 có một số chỉ tiêu huyện xác định cao hơn hoặc thấp hơn chỉ tiêu tỉnh phân bổ là chưa tuân thủ theo quy định như: Đất quốc phòng, đất an ninh, đất ở tại đô thị, đất chưa sử dụng,...

+ Mục b (trang 151): Báo cáo nêu chuyển đổi 1.851,07 ha đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm chưa đúng với Biểu 04/CH (đất rừng phòng hộ và đất rừng sản xuất chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng).

+ Mục 2.3.3 (trang 151-152): Đất đô thị có các xã: Tân Thuận, Nguyễn Huân, Thanh Tùng, Quách Phẩm, Trần Phán là chưa đúng quy định tại khoản 5 Điều 10,

Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/11/2018 quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

+ Bổ sung đầy đủ các báo cáo chuyên đề theo quy định khoản 9 Điều 35 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. 15/16

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

- Về hệ thống bảng biểu:

+ Biểu 01/CH: Chưa đúng theo số liệu thống kê đất đai năm 2020 của huyện.
+ Biểu 03/CH: Bổ sung 02 cột diện tích cấp tỉnh phân bổ, diện tích cấp huyện xác định bổ sung và chỉ tiêu khu chức năng.

+ Biểu 04/CH: Đất rừng phòng hộ chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng 401,30 ha tại xã Thanh Tùng là chưa phù hợp do xã Thanh Tùng không có đất rừng phòng hộ.

+ Biểu 05/CH: Thiếu các loại đất chi tiết thuộc đất phát triển hạ tầng.

+ Biểu 10/CH: Một số công trình, dự án xác định loại đất chưa phù hợp theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/11/2018 quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất như: Bãi vật liệu xây dựng, hệ thống cấp nước của Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường (trang 15-16); khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Hồ Gui (trang 26);...

+ Biểu 11/CH: Đất đô thị bổ sung các loại đất chi tiết trong khu vực đô thị; khu lâm nghiệp (theo phương án quy hoạch của huyện đất rừng đặc dụng đã chuyển toàn bộ sang đất rừng sản xuất nhưng Biểu 11/CH khu lâm nghiệp diện tích đất rừng đặc dụng là 6.621,76 ha là chưa phù hợp và bổ sung các loại đất khác trong khu lâm nghiệp; khu du lịch tổng hợp đất phi nông nghiệp chưa đúng với loại đất chi tiết.

+ Biểu 13/CH: Đất chưa sử dụng thiếu diện tích giữa kỳ (diện tích không biến động) và dòng diện tích cuối kỳ năm 2030 thiếu diện tích đất có mặt nước chuyên dùng và đất chưa sử dụng.

- Về hệ thống bản đồ:

+ Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020 chưa cập nhật các công trình, dự án đã hoàn thành năm 2020 theo quy định nên chưa phản ánh đúng hiện trạng sử dụng đất của huyện đến năm 2020.

+ Bản đồ quy hoạch đến năm 2030: Bảng chú dẫn chưa đúng theo quy định tại Phụ lục 8.3, Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất như: Đất nuôi trồng thủy sản cấp tỉnh không phân bổ; một số ký hiệu không có trong quy hoạch của huyện, không đưa vào bảng chú dẫn như: Đất trồng lúa, đất khu chế xuất, đất phi nông nghiệp khác, ký hiệu sân vận động,...

4. Kết luận và kiến nghị:

-
- Đồng ý thông qua:
 - Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
 - Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên).!

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)

Quách

Lâm Thái Kân

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Trang Văn Trudy*
- Đơn vị công tác: *T. Trường Phòng QLA*
- Chức vụ công tác: *TP*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

Đúng ý

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Đề nghị chỉnh sửa theo báo cáo Thuyết minh Phòng QLA

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Đông ý

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Tổng hợp theo ý kiến của lãnh đạo Đảng, chính quyền, Sở Tài nguyên và Môi trường đã được đề cập trong kỳ báo cáo. Những chỉ số đã được vào quá trình thực hiện, đề nghị rõ lại địa phương để báo cáo.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Chỉ tiêu sử dụng đất đề nghị báo cáo theo chỉ tiêu phân bổ của Sở Tài nguyên và Môi trường của DN và các lãnh đạo địa phương (ý kiến của lãnh đạo Đảng, chính quyền, Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban PCT Sở Công Thương).

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Đánh giá, phát hiện những hạn chế, vướng mắc, đề nghị giải pháp cho kỳ 2021-2030.

- Về hệ thống bảng biểu;

Phụ lục theo quy hoạch hiện hành để báo cáo UBND.

- Về hệ thống bản đồ:

Chưa biết theo quy hoạch hiện tại
có phải quy hoạch lại đất đai

4. Kết luận và kiến nghị:


Đạt yêu cầu

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày tháng năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)


Trương Văn Tiến

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT
Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050
của huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Nguyễn Anh Đào.
- Đơn vị công tác: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Chức vụ công tác: Chuyên viên.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 huyện Đầm Dơi.
- Cơ quan thẩm định: Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau.
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi.

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

Nhìn chung, UBND huyện Đầm Dơi đã đầu tư xây dựng hồ sơ công phu, rõ ràng, ít lỗi chính tả. Tuy nhiên, cần rà soát điều chỉnh một số nội dung:

- Tờ trình của UBND: Cơ bản UBND huyện đã bám sát và đảm bảo đúng Mẫu số: 4.6/TTr-UBND, Phụ lục số 04 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TT 01). Tuy nhiên, cần lưu ý:

+ Điều chỉnh Mục 1, nêu thành phần hồ sơ đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của TT 01 (phải có: bản đồ Quy hoạch sử dụng đất 2030 huyện Đầm Dơi).

+ Phần đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch kỳ trước: đề nghị đánh giá kết quả thực hiện cả kỳ (10 năm).

- Tên Dự án, bản đồ: Thể hiện thống nhất và điều chỉnh đúng tên quy định tại Mẫu số: 5.6/BC-QH, Phụ lục số 05 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT (Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Đầm Dơi).

- Thành phần hồ sơ:

- Bộ cục BCTM: đúng theo quy định.

- Kỹ thuật trình bày:

+ Trang bìa: bổ sung thời gian “tháng, năm”.

- + Thống nhất cách đánh số trang.
- + Lỗi chính tả.
- + Tiêu đề của các cột trong các bảng biểu; cục mục lớn phải liền mạch với nội dung (tránh nằm 2 trang)

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Căn cứ pháp lý: bổ sung NQ 751, Chỉ thị 22, các Quyết định về kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện; Bỏ các Nghị quyết bị trùng (như: Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Cà Mau; bổ sung số, kí hiệu của các Quy hoạch ngành.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....

.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

+ Mục 1.1 (trang 31): bổ sung nội dung đánh giá tình hình thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai có liên quan đến quy hoạch sử dụng đất như: ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất; quản lý việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất; thông kê, kiểm kê đất đai;...

+ Hiện trạng sử dụng đất theo từng loại đất (trang 36): có phân tích, đánh giá chi tiết. Tuy nhiên, đề nghị UBND huyện sử dụng số liệu hiện trạng sử dụng đất năm 2020 để xây dựng Phương án quy hoạch (trong thuyết minh chưa thống nhất năm hiện trạng). Đề nghị, UBND huyện sử dụng số liệu thông kê đất đai năm 2020 đã được UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (lưu ý: khi thuyết minh phải dẫn căn cứ pháp lý của thông kê đất đai 2020). Khi phân tích biến động sử dụng đất (Bảng 10-trang 36), đề nghị đánh giá theo từng loại đất được quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT, để dễ so sánh.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (trang 52): UBND huyện đã phân tích đánh giá được kết quả thực hiện tăng/giảm theo từng loại đất tương ứng với những công trình, dự án. Tuy nhiên, trong BCTM còn phân ra đánh giá kỳ đầu (2011-2015) và kỳ cuối (2016-2020), đề nghị UBND huyện bổ sung nội dung đánh giá tổng kết quả thực hiện cả kỳ (10 năm).

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Chỉ tiêu phân bổ: Đối với những chỉ tiêu sử dụng đất mà huyện không được xác định hoặc xác định bổ sung (đất quốc phòng, đất an ninh, đất khu công nghiệp, đất cụm công nghiệp, đất tôn giáo), thì cơ bản UBND huyện đã tuân thủ theo chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ khoanh vùng đất đai đã được UBND

tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5510/UBND-NNTN ngày 18/9/2021.

+ Cập nhật các công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021; các công trình, dự án được cấp thẩm quyền cho phép bổ sung.

+ Lưu ý: Rà soát những công trình, dự án đang thực hiện giai đoạn 2011-2020 chưa hoàn thành, còn nhu cầu tiếp tục thực hiện thì phải chuyển sang quy hoạch giai đoạn 2021-2030, để tiếp tục thực hiện.

+ UBND huyện đã phân tích, đánh giá được chỉ tiêu tăng, giảm trong kỳ quy hoạch. Đề nghị ĐVTV giúp huyện thể hiện thống nhất cách phân tích theo từng chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất.

+ Danh mục công trình, dự án: cần gom lại các công trình, dự án còn thể hiện rời rạc như: Dự án nhà máy điện gió Cà Mau 1A,

+ Đánh giá chuyển mục đích sử dụng đất: bổ sung biểu số liệu trong nội dung thuyết minh.

+ Mục 2.3. Chỉ tiêu sử dụng đất khu chức năng, đề nghị thể hiện chỉ tiêu hiện trạng sử dụng đất năm 2020 và chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 của huyện. Riêng khu chức năng sản xuất nông nghiệp, đề nghị thống nhất có khu sản xuất thủy sản.

+ Nội dung đánh giá tại mục 3.2 chưa phù hợp, đề nghị rà soát lại.

+ Hệ thống biểu: tuân thủ theo quy định, thể hiện gọn lại. Biểu 10/CH quy định cho DMCT KHSD Đ năm đầu; DMCT giai đoạn 2021-2030 nên thể hiện Phụ lục, cơ bản bám theo mẫu Biểu 10/CH.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Rà soát xác định vị trí các công trình, dự án trên bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030;

4. Kết luận và kiến nghị:

.....

 - Đồng ý thông qua:

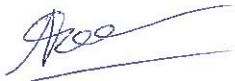
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung: X

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)


 Nguyễn Anh Đào.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Nguyễn Trung Nhân
- Đơn vị công tác: Sở Y tế tỉnh Cà Mau.
- Chức vụ công tác: Phó giám đốc.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND Huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi được thể hiện chi tiết, rõ ràng, cụ thể. Nội dung đảm bảo đạt yêu cầu theo quy định. Đơn vị tư vấn đã soạn, chỉnh sửa, bổ sung sai sót theo ý kiến đóng góp thành viên hội đồng.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Khái quát tổng thể đầy đủ, bao quát, đúng trọng tâm, thể hiện được tầm quan trọng và sự cần thiết phải lập Quy hoạch, KHSDA thông qua đoạn hiện nay. Đồng thời chấp hành nghiêm quy định của Luật Đất đai đã cải tiến có liên quan, cũng như cải tiến bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Quy hoạch sử dụng đất của huyện Đầm Dơi đã nêu khai quát tương tự các dự án điều kiện tự nhiên là phục trạng tình hình phát triển kinh tế xã hội của huyện như chung đảm bảo đạt yêu cầu.

- Phân Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Thống kê đất đai đã đánh giá Mục Bảng tình hình quản lý sử dụng đất đai đến năm 2020 của huyện. Tuy nhiên tồn tại từ vấn cùng cần tra soát. Các chi tiết số liệu về ngành và các tình hình quản lý sử dụng đất đai, kết quả Mục liên, các số liệu thống kê đất đai chính xác hơn.

- Phân Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Phương án dự kiến thực hiện hồ báo, chi tiết, cụ thể đảm bảo đạt yêu cầu phục vụ các số liệu của QHSDĐ của huyện đến năm 2030.

Tình hình phục vụ của địa phương để đảm bảo tình hình hoạt động thích hợp và phục vụ.

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

Giải pháp thực hiện về quản lý sử dụng đất đai dự kiến thực hiện hồ báo, chi tiết, cụ thể, đảm bảo đạt yêu cầu phục vụ các số liệu của huyện Đầm Dơi đến năm 2030. Tuy nhiên, tình hình phục vụ của huyện đảm bảo tình hình hoạt động thích hợp để đạt hiệu quả cao nhất.

- Về hệ thống bảng biểu:

Thông số nhất định dự thảo Báo cáo tham định mức
phòng quản lý đất đai Huyện Sĩ Tài nguyên và
Môi trường, tỉnh Cà Mau.

- Về hệ thống bản đồ:

Thông số nhất định dự thảo Báo cáo tham định
mức phòng quản lý đất đai Huyện Sĩ Tài nguyên
và Môi trường, tỉnh Cà Mau.

4. Kết luận và kiến nghị:

Đồng ý thông qua hướng qua dự thảo QHSDĐ
năm 2030 và QHSDĐ năm đầu của QHSDĐ huyện
Đầm Dờ, tỉnh Cà Mau, nhưng phải chỉnh sửa
sửa, bổ sung hoàn chỉnh trước khi trình phê duyệt.

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Trung Nhân

GÓP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và KHSDĐ năm đầu
của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

Thông nhất với dự thảo Báo cáo thẩm định của Phòng quản lý đất đai thuộc Sở TN&MT.

Qua nghiên cứu Dự thảo Báo cáo thuyết minh tổng hợp QHSDĐ đến năm 2030 và KHSDĐ sử dụng đất năm đầu của QHSDĐ huyện Đầm Dơi.

Bên cạnh bản nhận xét, góp bổ sung kiến như sau:

1. Trang Bìa chính và Bìa phụ cần chỉnh sửa lại:

- Cuối trang ghi rõ địa danh huyện Đầm Dơi, tháng, năm.

2. Bổ sung trang: Danh mục các bảng, Danh mục hình và Danh mục các chữ viết tắt (nếu có)...

3. Ghi bổ sung cho đầy đủ thẩm quyền ban hành văn bản của “**Bộ Trưởng**” Bộ TN&MT tại Thông tư:

- Thông tư số **27/2018/TT-BTNMT** ngày 14/12/2018 của **Bộ Trưởng** Bộ TN và MT quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

- Thông tư số **02/2015/TT-BTNMT** ngày 27/01/2015 của Bộ Trưởng Bộ TN và MT quy định chi tiết một số điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của CP;

- Thông tư số **77/2014/TT-BTNMT** ngày 16/6/2014 Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của CP;

- Thông tư số **36/2014/TT-BTNMT** ngày 30/6/2014 Bộ Trưởng Bộ TN và MT Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng điều chỉnh bản giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

- Thông tư số **37/2014/TT-BTNMT** ngày 16/6/2014 Bộ Trưởng Bộ TN và MT Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

- Thông tư số **01/2021/TT-BTNMT** ngày 12/4/2021 Bộ Trưởng Bộ TN và MT quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, KHSDĐ.

(Sửa lại ngay ban hành phòng từ trong dự thảo ghi là ngày 14/4/2021 là không đúng)

- Công văn số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/9/2020 của **Thứ trưởng** Bộ Bộ TN và MT về việc lập QHSĐĐ thời kỳ 2021 - 2030 và KHSĐĐ năm 2021 cấp huyện.

+ Bỏ "**Thứ trưởng**" mà ghi của Bộ Bộ TN và MT.

+ Nếu thực hiện theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 Bộ Trưởng Bộ TN và MT quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, KHSĐĐ. Thì bỏ CV số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/9/2020 của **Thứ trưởng** Bộ Bộ TN và MT về việc lập QHSĐĐ thời kỳ 2021 - 2030 và KHSĐĐ năm 2021 cấp huyện, vì không còn giá trị pháp lý.

*** Bổ sung:**

- Thông tư số 09/2015/TT-BTNMT ngày 23/3/2015 của Bộ Bộ TN và MT ban hành về định mức kinh tế kỹ thuật và điều chỉnh QH, KHSĐĐ (đơn vị Tư vấn QHSĐĐ huyện U Minh có ghi);

- Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT ngày 09/02/2017 của Bộ Bộ TN và MT định mức sử dụng đất XD cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và Đào tạo, cơ sở TDTT (đơn vị Tư vấn QHSĐĐ huyện U Minh có ghi);

- Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh v/v phê duyệt KHSĐ Đ năm 2021 của huyện Đầm Dơi.

- Thẩm quyền ban hành văn bản của HĐND và UBND tỉnh....

4. Về cách trình bày về các Mục, Tiểu mục trong phần nội dung:

- Nếu các Mục, Tiểu mục ở cuối trang trước, thì nên đưa sang đầu trang sau cho dễ theo dõi và hợp lý hơn, như:

+ Tại trang 11: Mục II. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI. Nên đưa sang đầu trang 12.

+ Tại trang 31: Phần II: TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT. Nên đưa sang đầu trang 32.

+ Tại trang 35: Mục II. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG VÀ BIẾN ĐỘNG CÁC LOẠI ĐẤT PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI. Nên đưa sang đầu trang 35.

+ Tại trang 81: Phần II: PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030. Nên đưa sang đầu trang 82. v.v...

Thông tư số 03/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Bộ TN & MT
sửa đổi bổ sung một số điều của 2 các Thông tư Quy định chi tiết và

5. Danh mục DA đầu tư công trình y tế trên địa bàn huyện Đầm Dơi:

- Danh mục công trình xây dựng mới cơ sở y tế:

- + PK.ĐKKV xã Nguyễn Huân: TMĐT: 5,253,00 tỷ. Địa điểm mới
- + Trạm y tế xã Khánh Tiến: TMĐT: 4,358,12 tỷ. Trên phần đất hiện hữu.
- + Trạm y tế xã Quách Phẩm Bắc: TMĐT: 4,158,12 tỷ. Trên phần đất hiện hữu.

- Danh mục công trình cải tạo sửa chữa nâng cấp cơ sở y tế: **Không.**

Thuộc DA “Chương trình phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” giai đoạn 2019 - 2025.

5. Về hiện trạng (kết quả) thực hiện sử dụng đất đến năm 2020 và QH, KHSDĐ đến năm 2030 đối với lĩnh vực y tế

- Đơn vị Tư vấn cập nhật theo Quyết định 803/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh về Diện tích các loại đất phân bổ trong năm KH.

- Dự thảo Báo cáo thuyết minh tổng hợp QHSDĐ đến năm 2030 và KHSDĐ sử dụng đất năm đầu của QHSDĐ huyện Đầm Dơi.

- Theo thống kê của Sở Y tế, có sự chênh lệch, *nhấn cần phối hợp với ngành địa phương để không ảnh hưởng tới việc*

.. Về phần đất hiện hữu của TTYT huyện Đầm Dơi chỉ có 21,507.4 m² (2,15 ha), *là hạn chế đối với nhu cầu phát triển lâu dài.*

Theo Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của CT UBND tỉnh v/v phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế tỉnh Cà Mau đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.

.. huyện Đầm Dơi: được Quy hoạch Quy mô giường bệnh đến năm 2020 là 230 giường, tăng lên 250 giường năm 2025, lên 300 giường bệnh năm 2030 và 350 giường bệnh năm 2040.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Đỗ Nguyễn Hoàn*
- Đơn vị công tác: *B.P. Tech hay Biên phòng tỉnh*
- Chức vụ công tác: *phó chủ tịch UBND*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

.....

.....

.....

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: LÝ VĂN GIÚP.
- Đơn vị công tác: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.
- Chức vụ công tác: Phó Chỉ huy trưởng.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện Đầm Dơi;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi:

3.1. Về hình thức trình bày:

Sạch, rõ ràng

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Đúng theo văn bản pháp lý hiện hành

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Phù hợp với tình hình của địa phương

- Phần tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Tại Điều 01/CH số hiệu sai lệch với thực tế
(Có gửi kèm theo phụ lục thực trạng)

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:.....

Tại Điều 03/CH số liệu sai lệch với quy hoạch của Quận Sĩ
(Gửi kèm theo Điều để xét như câu hỏi dự án ĐDP từ: kỳ 2021 - 2030, đảm bảo đến năm 2050)

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Phù hợp định hình phát triển của địa phương

- Về hệ thống bảng biểu:

Phù hợp theo từng nội dung quy hoạch

- Về hệ thống bản đồ:

3. Kết luận và kiến nghị:.....

Thống nhất theo báo cáo

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét



Đại tá Lý Văn Giúp

THỰC TRẠNG
Đất quốc phòng trên địa bàn huyện Đầm Dơi
(phân theo đơn vị quản lý)

TT	Đơn vị quản lý đất	Hiện trạng quản lý (Thời điểm 31/12/2020)			Ghi chú
		Địa điểm (xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	
	TỔNG		6	470.408	
	BCHQS TỈNH		2	400.318	
1	BCHQS huyện Đầm Dơi	Thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi	1	15.618	
2	Thao trường huấn luyện/ huyện Đầm Dơi	Xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi	1	384.700	
	BỘ CHBĐBP TỈNH		4	70.090	
1	Đồn Biên phòng Tân Tiến	Xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi	1	14.726	
2	Đồn Biên phòng Tân Tiến	Xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi	1	44.050	
3	Trạm KSBP Hồ Gùi	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	1	7.714	
4	Trạm KSBP Hồ Gùi	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	1	3.600	

THỰC TRẠNG
Đất quốc phòng trên địa bàn huyện Đầm Dơi
(phân theo hành chính cấp xã)

TT	Đơn vị quản lý đất	Hiện trạng quản lý (Thời điểm 31/12/2020)			Ghi chú
		Địa điểm (xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	
	TỔNG		6	470.408	
	I	Thị trấn Đầm Dơi	1	15.618	
	BCHQS huyện Đầm Dơi	Thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi	1	15.618	
	II	Xã Trần Phán	1	384.700	
	Thao trường huấn luyện/ huyện Đầm Dơi	Xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi	1	384.700	
	III	Xã Tân Tiến	2	58.776	
	Đồn Biên phòng Tân Tiến	Xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi	1	14.726	
	Đồn Biên phòng Tân Tiến	Xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi	1	44.050	
	IV	Xã Nguyễn Huân	2	11.314	
	Trạm KSBP Hồ Gùi	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	1	7.714	
	Trạm KSBP Hồ Gùi	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	1	3.600	

BIỂU SỐ I

ĐỀ XUẤT NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT QUỐC PHÒNG THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TT	Đơn vị quản lý đất	Hiện trạng quản lý Thời điểm 31/12/2019			Đất quốc phòng CMBSĐ		Đề nghị DP giao để sử dụng MDQP		Quy hoạch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		Ghi chú
		Địa điểm (xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Số điểm	Diện tích (m ²)	
1		2	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG		6	470.408	1	3.600			5	466.808	
1	Đơn vị thuộc cấp tỉnh		6	470.408	1	3.600			5	466.808	
1	BCHQS TỈNH		2	400.318					2	400.318	
1	BCHQS huyện Đầm Dơi	Thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi	1	15.618					1	15.618	
2	Thao tương huân luyện/ huyện Đầm Dơi	Xã Trần Phú, huyện Đầm Dơi	1	384.700					1	384.700	
2	BỘ CHĐBP TỈNH		4	70.090	1	3.600			3	66.490	
1	Đồn Biên phòng Tân Tiến	Xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi	1	14.726					1	14.726	
2	Đồn Biên phòng Tân Tiến	Xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi	1	44.050					1	44.050	
3	Trạm KSBP Hồ Gui	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	1	7.714					1	7.714	
4	Trạm KSBP Hồ Gui	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	1	3.600	1	3.600			-	-	Giao địa phương

BIỂU SỐ II

DANH MỤC CÁC ĐIỂM ĐẤT QUỐC PHÒNG ĐỀ XUẤT CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TT	Đơn vị quản lý đất	Hiện trạng quản lý Thời điểm 31/12/2019				Diện tích chuyển MBSĐ				Thời gian thực hiện					Ghi chú
		Địa điểm (xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	8	Kỳ đầu (2021 - 2030)					Kỳ cuối 2026- 2030	
1	2	3	4	5	6	7	8		9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG		1	3.600	1	3.600			3.600						
1	Trạm Kiểm soát Biên phòng Hồ Gui	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	1	3.600	1	3.600	Bản giao địa phương quản lý phát triển KT-XH		3.600						